

Phụ lục I, II
KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC VÀ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

TRƯỜNG THPT ÂU CƠ
TỔ: SỬ-ĐỊA-GDKTPL-GDTC-QPAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

I. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT, LỚP 12
NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Số lớp: 04 ; Số học sinh: 116; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 57

1.2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 03 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0, Đại học: 03 ; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ¹: Tốt: 03 ; Khá: 0 ; Đạt: 0 ; Chưa đạt: 0

1.3. Thiết bị dạy học: *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng trong các tiết dạy; yêu cầu nhà trường/bộ phận thiết bị chủ động cho tổ chuyên môn; đặc biệt các đồ dùng dạy học dùng cho việc đổi mới phương pháp dạy học)*

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thực hành	Ghi chú
Phần giáo dục kinh tế				
1	Bộ tranh minh họa về các hoạt động kinh tế đối ngoại,	2		
2	Máy chiếu, video về các hoạt động bảo hiểm xã hội và an sinh xã hội	3		
3	Sơ đồ tư duy lập kế hoạch kinh doanh	1		
Phần giáo dục pháp luật				
4	Các văn bản pháp luật về các quyền và nghĩa vụ của công dân về vấn đề văn hóa xã hội	1		
5	Các văn bản pháp luật về hoạt động quốc tế, tổ chức thương mại <i>thế giới</i>	1		

1.4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập *(Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng nghe nhìn	1	Thực hiện báo cáo về hoạt động lao động việc làm	
2	Phòng nghe nhìn	1	Có thể sử dụng để tổ chức các hoạt động liên quan đến quyền và nghĩa vụ cơ bản	

¹ Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

		của công dân	
--	--	--------------	--

2. Kế hoạch dạy học²

2.1. Phân phối chương trình

PHẦN 1: SÁCH GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT HỌC KỲ I (18 tuần x 2 tiết/1 tuần), HỌC KỲ II (17 tuần x 2 tiết/1 tuần)

Tiết	Chủ đề	Bài dạy/chủ đề
PHẦN 1: GIÁO DỤC KINH TẾ		
Tiết 1 2 3 4 5	Chủ đề 1: Tăng trưởng và phát triển kinh tế	Bài 1: Tăng trưởng và phát triển kinh tế
Tiết 6 7 8 9 10	Chủ đề 2: Hội nhập kinh tế quốc tế	Bài 2: Hội nhập kinh tế quốc tế
Tiết 11 12 13	Chủ đề 3: Bảo hiểm và an sinh xã hội	Bài 3: Bảo hiểm
Tiết 14 15 16		Bài 4: An sinh xã hội
Tiết 17	Ôn tập	Ôn tập giữa kỳ 1
Tiết 18	Kiểm tra đánh giá	Kiểm tra giữa kỳ 1
Tiết 19 20 21 22 23	Chủ đề 4: Lập kế hoạch kinh doanh	Bài 5: Lập kế hoạch kinh doanh
Tiết 24 25 26 27 28	Chủ đề 5: Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp	Bài 6: Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp
Tiết 29 30 31 32 33 34	Chủ đề 6: Quản lý thu chi trong gia đình	Bài 7: Quản lý thu chi trong gia đình
Tiết 35	Ôn tập	Ôn tập cuối kỳ 1
Tiết 36	Kiểm tra đánh giá	Kiểm tra cuối kỳ 1
PHẦN 2: GIÁO DỤC PHÁP LUẬT		
Tiết 37 38 39	Chủ đề 7: Một số quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh tế	Bài 8: Quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế
Tiết 40 41 42		Bài 9: Quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài

² Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

Tiết 43 44 45	Chủ đề 8: Một số quyền và nghĩa vụ của công dân về văn hóa, xã hội	Bài 10: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình
Tiết 46 47		Bài 11: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập
Tiết 48 49 50		Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội
Tiết 53	Ôn tập	Ôn tập giữa kỳ 2
Tiết 54	Kiểm tra đánh giá	Kiểm tra giữa kỳ 2
Tiết 51 52 55	Chủ đề 8: Một số quyền và nghĩa vụ của công dân về văn hóa, xã hội	Bài 13: Quyền và nghĩa vụ công dân trong về bảo vệ di sản văn hóa, môi trường và tài nguyên thiên nhiên
Tiết 56 57	Chủ đề 9: Một số vấn đề cơ bản của luật quốc tế	Bài 14: Một số vấn đề chung về pháp luật quốc tế
Tiết 58 59 60 61 62		Bài 15: Công pháp quốc tế về dân cư, lãnh thổ và chủ quyền quốc gia
Tiết 63 64 65 66 67 68		Bài 16: Nguyên tắc cơ bản của Tổ chức Thương mại thế giới và hợp đồng thương mại quốc tế
Tiết 69	Ôn tập	Ôn tập cuối kỳ 2
Tiết 70	Kiểm tra đánh giá	Kiểm tra cuối kỳ 2

**PHẦN 2: SÁCH CHUYÊN ĐỀ GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT
HỌC KỲ I (18 tuần x 1 tiết/1 tuần), HỌC KỲ II (17 tuần x 1 tiết/1 tuần)**

Tiết	Bài dạy/chủ đề
Tiết 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10	Chuyên đề 1: Phát triển kinh tế và sự biến đổi văn hoá, xã hội
Tiết: 11,12,13,14,15,16,17,18,19,20	Chuyên đề 2: Một số vấn đề về Luật Doanh nghiệp
Tiết: 21,22,23,24,25,26,27,28, 29,30,31,32,33,34,35	Chuyên đề 3: Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế

2..2. Kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện chương trình khối lớp 12 – Năm học 2024 - 2025

PHẦN 1: SÁCH HỌC TẬP GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

STT	Chủ đề (1)	Bài học (2)	Số tiết (3)	s
1	Chủ đề	Bài 1:	5	1. Kiến thức

	1: Tăng trưởng và phát triển kinh tế	Tăng trưởng và phát triển kinh tế		- Nêu được các chỉ tiêu của tăng trưởng và phát triển kinh tế. - Giải thích được vai trò của tăng trưởng và phát triển kinh tế. - Phân biệt được tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế. - Nhận biết được mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với sự phát triển bền vững. 2. Năng lực - <i>Điều chỉnh hành vi:</i> Ủng hộ những hành vi, việc làm góp phần thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế. Phê phán, đấu tranh với những hành vi, việc làm cản trở sự tăng trưởng, phát triển kinh tế. - <i>Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế – xã hội:</i> Tìm hiểu và đưa ra được dẫn chứng thực tế về vai trò của tăng trưởng và phát triển kinh tế và mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững; Tham gia các hoạt động góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng, phát triển kinh tế. 3. Phẩm chất Có trách nhiệm trong việc tham gia các hoạt động kinh tế góp phần thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế. 4. Tích hợp quyền con người - Mức độ tích hợp: <i>Tích hợp liên hệ với yêu cầu cần đạt sau:</i> Ủng hộ những hành vi, việc làm góp phần thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế; phê phán, đấu tranh với những hành vi, việc làm cản trở sự tăng trưởng, phát triển kinh tế. - Cách thức thực hiện: Căn cứ vào nội dung quyền con người về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, giáo viên yêu cầu học sinh lấy các ví dụ về những việc làm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế qua đó đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện các quyền về kinh tế xã hội và văn hóa; phê phán các hành vi vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.
2	Chủ đề 2: Hội nhập kinh tế quốc tế	Bài 2: Hội nhập kinh tế quốc tế	5	1. Kiến thức - Nêu được khái niệm hội nhập kinh tế quốc tế. - Giải thích được hội nhập kinh tế quốc tế là cần thiết đối với mọi quốc gia. - Liệt kê được các hình thức hội nhập kinh tế quốc tế. 2. Năng lực - <i>Điều chỉnh hành vi:</i> Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi không chấp hành chủ trương, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - <i>Phát triển bản thân:</i> Xác định được trách nhiệm của bản thân trong hội nhập kinh tế quốc tế. - <i>Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế – xã hội:</i> Tìm hiểu và đưa ra được dẫn chứng thực tế về hội nhập kinh tế quốc tế trong một số trường hợp cụ thể. Tham gia tuyên truyền việc chấp hành các chủ trương, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng và Nhà nước. 3. Phẩm chất - Yêu nước: Tự hào về những thành tựu hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước.

				- Có trách nhiệm trong việc tham gia các hoạt động góp phần thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước. 4. Tích hợp quyền con người - Mức độ tích hợp: <i>Tích hợp liên hệ với yêu cầu cần đạt sau:</i> Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi không chấp hành chủ trương, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Cách thức thực hiện: Căn cứ vào nội dung quyền con người về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, giáo viên yêu cầu học sinh lấy các ví dụ về những việc làm hội nhập kinh tế quốc tế qua đó đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện các quyền về kinh tế, xã hội và văn hóa; phê phán các hành vi vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.
3	Chủ đề 3: Bảo hiểm và an sinh xã hội	Bài 3: Bảo hiểm	3	1. Kiến thức - Nêu được khái niệm bảo hiểm và vai trò của bảo hiểm. - Giải thích được một cách đơn giản sự cần thiết của bảo hiểm. - Liệt kê được một số loại hình bảo hiểm. 2. Năng lực - Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được trách nhiệm của công dân về bảo hiểm bằng những việc làm cụ thể và phù hợp. - Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế – xã hội: Tìm hiểu và lấy dẫn chứng minh họa sự cần thiết của bảo hiểm; Tham gia các hoạt động tuyên truyền, động viên mọi người tham gia bảo hiểm theo đúng chủ trương, chính sách của Nhà nước. 3. Phẩm chất Trách nhiệm: Tự giác thực hiện trách nhiệm công dân về bảo hiểm; hướng dẫn và nhắc nhở người khác cùng thực hiện. 4. Tích hợp quyền con người - Mức độ tích hợp: <i>Tích hợp bộ phận vào yêu cầu cần đạt:</i> Giải thích được một cách đơn giản sự cần thiết của bảo hiểm. - Cách thức thực hiện: Giáo viên hướng học sinh hiểu được ý nghĩa của bảo hiểm xã hội trong việc thực hiện các quyền con người như: quyền của các nhóm xã hội dễ bị tổn thương như: quyền của trẻ em, quyền của phụ nữ; quyền của người khuyết tật; quyền của người cao tuổi; quyền của dân tộc thiểu số; quyền của người tị nạn...
4		Bài 4: An sinh xã hội	3	1. Kiến thức - Nêu được khái niệm và vai trò của an sinh xã hội. - Giải thích được một cách đơn giản sự cần thiết của an sinh xã hội.

			- Gọi tên được một số chính sách an sinh xã hội cơ bản. 2. Năng lực - Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được trách nhiệm của công dân về an sinh xã hội bằng những việc làm cụ thể và phù hợp. - Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế – xã hội: Tìm hiểu và lấy dẫn chứng minh họa sự cần thiết của an sinh xã hội; Tham gia các hoạt động tuyên truyền, động viên mọi người tham gia các chính sách an sinh theo đúng chủ trương, chính sách của Nhà nước. 3. Phẩm chất - Nhân ái: Chủ động, tích cực vận động người khác tham gia vào các chính sách an sinh xã hội. - Trách nhiệm: Tự giác thực hiện trách nhiệm công dân về an sinh xã hội; hướng dẫn và nhắc nhở người khác cùng thực hiện. 4. Tích hợp quyền con người - Mức độ tích hợp: <i>Tích hợp bộ phận vào yêu cầu cần đạt:</i> Giải thích được một cách đơn giản sự cần thiết của an sinh xã hội. - Cách thức thực hiện: Giáo viên hướng học sinh hiểu được ý nghĩa của an sinh xã hội trong việc thực hiện các quyền con người như: Quyền được bảo đảm an sinh xã hội; quyền lao động; quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh; quyền và nghĩa vụ học tập.;
5	Ôn tập	Bài ôn tập giữa kỳ 1	1 1. Về mục tiêu: - Củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học học kỳ I lớp 12; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân. - Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác, - HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình. 2. Về năng lực <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân, lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này

				3. Về phẩm chất: Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.
6	Chủ đề 4: Lập kế hoạch kinh doanh	Bài 5: Lập kế hoạch kinh doanh	5	1. Kiến thức - Nêu được nội dung cơ bản của kế hoạch kinh doanh. - Giải thích được sự cần thiết phải lập kế hoạch kinh doanh. - Diễn giải được các bước lập kế hoạch kinh doanh. 2. Năng lực - Phát triển bản thân: Lập được kế hoạch kinh doanh và mô tả được kế hoạch kinh doanh của bản thân dưới hình thức bài tập thực hành. - Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu và đưa ra được dẫn chứng thực tế về sự cần thiết của việc lập kế hoạch kinh doanh. 3. Phẩm chất - Có trách nhiệm trong việc tham gia các hoạt động kinh tế làm giàu hợp pháp cho bản thân và gia đình, đồng thời góp phần làm giàu cho đất nước.
7	Chủ đề 5: Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp	Bài 6: Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp	5	1. Kiến thức - Nêu được khái niệm trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. - Liệt kê được các hình thức thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. - Trình bày được ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. 2. Năng lực - Điều chỉnh hành vi: Ủng hộ những hành vi, việc làm có trách nhiệm đối với xã hội của doanh nghiệp; Phê phán những biểu hiện thiếu trách nhiệm đối với xã hội của một số doanh nghiệp. - Năng lực phát triển bản thân: Xác định được trách nhiệm công dân khi tham gia điều hành doanh nghiệp. - Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu và đưa ra được dẫn chứng thực tế về việc thực hành trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong một số trường hợp cụ thể; Tham gia tuyên truyền cổ vũ các doanh nghiệp đẩy mạnh thực hành trách nhiệm đối với xã hội. 3. Phẩm chất Có trách nhiệm trong việc tham gia cổ vũ các doanh nghiệp thực hành trách nhiệm đối với xã hội, ý

				thức được trách nhiệm công dân đối với xã hội của người quản lí, điều hành doanh nghiệp. 4. Tích hợp quyền con người - Mức độ tích hợp: Tích hợp liên hệ với yêu cầu cần đạt: Phê phán những biểu hiện thiếu trách nhiệm đối với xã hội của một số doanh nghiệp. - Cách thức thực hiện: Căn cứ nội dung quyền con người như quyền được bảo vệ chăm sóc sức khỏe, quyền bất khả xâm phạm về thân thể...giáo viên lấy các ví dụ để giúp học sinh hiểu được việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp chính là thực hiện quyền con người.
8	Chủ đề 6: Quản lý thu chi trong gia đình	Bài 7: Quản lý thu chi trong gia đình	6	1. Kiến thức - Nêu được thế nào là quản lí thu, chi trong gia đình. - Giải thích được sự cần thiết phải quản lí thu, chi trong gia đình. - Đánh giá được thói quen chi tiêu và các mục tiêu tài chính của gia đình. 2. Năng lực - Phát triển bản thân: Tham gia lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch thu, chi hợp lí trong gia đình. - Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu và đưa ra được dẫn chứng thực tế về vai trò của quản lí thu, chi trong gia đình. 3. Phẩm chất Chăm chỉ tham gia lập kế hoạch thu, chi hợp lí trong gia đình. Có trách nhiệm thực hiện kế hoạch thu, chi hợp lí trong gia đình. Hướng dẫn bạn bè, người thân cùng thực hiện.
9	Ôn tập	Bài ôn tập cuối kỳ 1	1	1. Về mục tiêu: - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 12; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân. - Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác, - HS có thái độ học tập đúng đắn và điều chỉnh quá trình học tập của mình. 2. Năng lực - Năng lực chung: + <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. + <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

				+ <i>Giải quyết vấn đề</i> và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra. - Năng lực đặc thù: <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường 3. Phẩm chất: <i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra cuối kỳ để đạt kết quả cao <i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. <i>Chăm chỉ:</i> Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.
10	Chủ đề 7: Một số quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh tế	Bài 8: Quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế	3	1. Kiến thức - Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế. - Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về kinh doanh và nộp thuế. 2. Năng lực - Điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế trong một số tình huống đơn giản thường gặp. Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về kinh doanh và nộp thuế bằng những hành vi phù hợp. - Phát triển bản thân: Thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Vận dụng được các kiến thức về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế để phân tích, đánh giá, xử lý các tình huống có liên quan trong thực tiễn cuộc sống. 3. Phẩm chất Có trách nhiệm và trung thực trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế

11		Bài 9: Quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác	3	1. Kiến thức - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác. - Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác. 2. Năng lực - Điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác trong một số tình huống đơn giản thường gặp: Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác bằng những hành vi phù hợp. - Phát triển bản thân: Thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác. - Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Vận dụng được các kiến thức về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác để phân tích, đánh giá, xử lý các tình huống có liên quan trong thực tiễn cuộc sống 3. Phẩm chất Có trách nhiệm và trung thực trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác. 4. Tích hợp quyền con người - Mức độ tích hợp: - <i>Tích hợp bộ phận vào yêu cầu cần đạt sau:</i> Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh, nộp thuế, sở hữu tài sản, tôn trọng tài sản của người khác. - Cách thức thực hiện: Giáo viên căn cứ vào nội dung quyền con người sau: Quyền có chỗ ở và quyền sở hữu nhà ở; quyền sở hữu thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất, quyền thừa kế; quyền tự do kinh doanh; nghĩa vụ đóng thuế theo luật định để lấy các ví dụ làm nổi bật các quyền con người này đồng thời giúp học sinh biết tôn trọng, bảo đảm thực hiện và bảo vệ các quyền của bản thân và của người khác. Đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện các quyền về kinh tế xã hội và văn hóa; phê phán các hành vi vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.
12	Chủ đề 8: Một số quyền và nghĩa vụ của công dân	Bài 10: Quyền và nghĩa vụ của công dân	3	1. Kiến thức - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình. - Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân trong hôn nhân và gia đình.

	dân về văn hóa, xã hội	trong hôn nhân và gia đình		2. Năng lực - Điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình trong một số tình huống đơn giản thường gặp, Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong hôn nhân và gia đình bằng những hành vi phù hợp. - Năng lực phát triển bản thân: Thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Vận dụng được các kiến thức về quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình để phân tích, đánh giá, xử lý các tình huống có liên quan trong thực tiễn cuộc sống 3. Phẩm chất Có trách nhiệm và trung thực trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình.
13		Bài 11: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập	2	1. Kiến thức - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập. - Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân trong học tập. 2. Năng lực - Điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập trong một số tình huống đơn giản thường gặp. Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong học tập bằng những hành vi phù hợp. - Phát triển bản thân: Thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập. Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Vận dụng được các kiến thức về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập để phân tích, đánh giá, xử lý các tình huống có liên quan trong thực tiễn cuộc sống 3. Phẩm chất Có trách nhiệm và trung thực trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong học tập. 4. Tích hợp quyền con người - Mức độ tích hợp: Tích hợp liên hệ với yêu cầu cần đạt: Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập. - Cách thức thực hiện: Giáo viên căn cứ nội dung các quyền con người như: Quyền không bị phân biệt đối xử, quyền được thừa nhận và bình đẳng trước pháp luật để lấy các ví dụ về quyền học tập gắn liền với quyền con người



14	Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội	3	1. Kiến thức - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội. - Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội. 2. Năng lực - Điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội trong một số tình huống đơn giản thường gặp, Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội bằng những hành vi phù hợp. - Phát triển bản thân: Thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội. - Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế – xã hội: Vận dụng được các kiến thức về quyền, nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội để phân tích, đánh giá, xử lý các tình huống có liên quan trong thực tiễn cuộc sống. 3. Phẩm chất Có trách nhiệm và trung thực trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội. 4. Tích hợp quyền con người - Mức độ tích hợp: - <i>Tích hợp bộ phận vào yêu cầu cần đạt:</i> Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe; đảm bảo an sinh xã hội; bảo vệ di sản văn hóa. - Cách thức thực hiện: Giáo viên căn cứ nội dung quyền con người như: Quyền được bảo đảm an sinh xã hội; quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh; quyền và nghĩa vụ học tập; quyền, quyền của người khuyết tật; quyền của người cao tuổi; quyền trẻ em để lấy các ví dụ làm rõ các quyền này từ đó giúp học sinh có ý thức tôn trọng, bảo đảm thực hiện và bảo vệ các quyền của bản thân và của người khác. Đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện các quyền về kinh tế xã hội và văn hóa; phê phán các hành vi vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.
15	Bài 13: Quyền và nghĩa vụ công dân	3	1. Kiến thức - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ di sản văn hoá, môi trường và tài nguyên thiên nhiên. - Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân trong bảo vệ di sản văn hoá, môi trường và tài nguyên thiên nhiên. 2. Năng lực

		trong về bảo vệ di sản văn hóa, môi trường và tài nguyên thiên nhiên		- Điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ di sản văn hoá, môi trường và tài nguyên thiên nhiên trong một số tình huống đơn giản thường gặp; Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong bảo vệ di sản văn hoá, môi trường và tài nguyên thiên nhiên bằng những hành vi phù hợp. - Phát triển bản thân: Thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ di sản văn hoá, môi trường và tài nguyên thiên nhiên. - Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế – xã hội: Vận dụng được các kiến thức về quyền, nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ di sản văn hoá, môi trường và tài nguyên thiên nhiên để phân tích, đánh giá, xử lý các tình huống có liên quan trong thực tiễn cuộc sống. 3. Phẩm chất Có trách nhiệm và trung thực trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ di sản văn hoá, môi trường và tài nguyên thiên nhiên.
16	Ôn tập	Bài ôn tập giữa kỳ 2	1	1. Về kiến thức Nêu được một số nội dung cơ bản về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội 2. Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân - Năng lực đặc thù: + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động nhằm thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của bản thân cũng như người khác + Năng lực điều chỉnh hành vi: Có ý thức tự giác tôn trọng các quyền và nghĩa vụ của người khác, đấu tranh với những hành vi vi phạm các quyền tự do cơ bản của công dân. 3. Phẩm chất - Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân theo quy định của pháp luật - Trách nhiệm: Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ cơ bản của bản thân và người khác.
17	Chủ đề 9: Một số vấn đề cơ bản của	Bài 14: Một số vấn đề chung về	2	1. Kiến thức - Nêu được khái niệm, vai trò, các nguyên tắc cơ bản của pháp luật quốc tế; mối quan hệ giữa pháp luật quốc tế và luật quốc gia. - Phân tích, đánh giá được một số hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế đơn giản

	luật quốc tế	pháp luật quốc tế		liên quan tới các nguyên tắc cơ bản của pháp luật quốc tế. 2. Năng lực - Điều chỉnh hành vi: Đồng tình, ủng hộ những hành vi phù hợp với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật quốc tế; phê phán những hành vi vi phạm các nguyên tắc cơ bản của pháp luật quốc tế. 3. Phẩm chất Có trách nhiệm trong việc đánh giá hành vi vi phạm các nguyên tắc cơ bản của pháp luật quốc tế; đấu tranh phê phán các hành vi vi phạm các nguyên tắc cơ bản của pháp luật quốc tế. 4. Tích hợp quyền con người - Mức độ tích hợp: Tích hợp bộ phận với yêu cầu cần đạt sau: Nêu được khái niệm, vai trò, các nguyên tắc cơ bản của pháp luật quốc tế; mối quan hệ giữa pháp luật quốc tế và luật quốc gia. - Cách thức thực hiện: Giáo viên căn cứ vào nội dung quyền con người như: Quyền không bị phân biệt đối xử, quyền được thừa nhận và bình đẳng trước pháp luật để giúp học sinh hiểu được việc tìm hiểu thực hiện các nội dung của luật pháp quốc tế cũng chính là góp phần thực hiện các quyền con người cơ bản.
18		Bài 15: Công pháp quốc tế về dân cư, lãnh thổ và chủ quyền quốc gia	5	1. Về kiến thức - Nhận biết được nội dung cơ bản của công pháp quốc tế về dân cư, lãnh thổ và biên giới quốc gia, các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền của quốc gia. - Phân tích, đánh giá được một số hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế đơn giản liên quan đến dân cư, lãnh thổ và biên giới quốc gia, các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền của quốc gia. 2. Về năng lực - Điều chỉnh hành vi: Đồng tình, ủng hộ những hành vi phù hợp với các quy định của pháp luật quốc tế về dân cư, lãnh thổ và chủ quyền quốc gia; phê phán những hành vi vi phạm các quy định của pháp luật quốc tế về dân cư, lãnh thổ và chủ quyền quốc gia. 3. Về phẩm chất Có trách nhiệm trong việc đánh giá các hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế; Đấu tranh phê phán các hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế.
19		Bài 16: Nguyên tắc cơ bản của Tổ chức Thương	6	1. Kiến thức - Nhận biết được nội dung cơ bản của Công pháp quốc tế về nguyên tắc cơ bản của Tổ chức Thương mại Thế giới và của hợp đồng thương mại quốc tế. - Phân tích, đánh giá được một số hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế đơn giản liên quan đến các nguyên tắc cơ bản của Tổ chức Thương mại Thế giới và của hợp đồng thương mại quốc tế.

		mại thế giới và hợp đồng thương mại quốc tế		2. Năng lực - Điều chỉnh hành vi: Ủng hộ những hành vi, việc làm phù hợp với các nguyên tắc của các nước và các doanh nhân; phê phán những biểu hiện, những hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế liên quan đến các nguyên tắc cơ bản của WTO và hợp đồng thương mại quốc tế. - Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế – xã hội: Tìm hiểu và tham gia tuyên truyền về nội dung cơ bản của các nguyên tắc, cổ vũ, ủng hộ các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng, chính xác các nguyên tắc trong các hoạt động thương mại quốc tế. 3. Phẩm chất Có trách nhiệm trong việc tham gia cổ vũ các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm, đầy đủ các nguyên tắc của WTO và hợp đồng thương mại quốc tế.
20	Ôn tập	Bài ôn tập cuối kỳ 2	1	1. Về mục tiêu: - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ II lớp 12; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình. 2. Về năng lực + <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra + <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động đó <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, chủ động thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân của bản thân và người khác 3. Về phẩm chất: <i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra cuối kỳ để đạt kết quả cao <i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. <i>Chăm chỉ:</i> Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

PHẦN 2: SÁCH CHUYÊN ĐỀ GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT 11

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	Chuyên đề 1: Phát triển kinh tế và sự biến đổi văn hoá, xã hội	10	1. Về kiến thức - Nêu được những biến đổi văn hoá, xã hội do tác động của sự phát triển kinh tế. - Chỉ ra được nguyên nhân của những biến đổi văn hoá, xã hội do tác động của sự phát triển kinh tế. - Thực hiện được bài tập nghiên cứu về tác động tích cực hoặc tiêu cực của phát triển kinh tế đến văn hoá, xã hội; giải pháp hạn chế, khắc phục tác động tiêu cực. - Biết đánh giá một số biện pháp và chính sách đang áp dụng trong thực tế xã hội nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến kinh tế, văn hoá, xã hội. 2. Về năng lực + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tham gia các hình thức làm việc nhóm phù hợp + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được các trường hợp liên quan đến vấn đề tác động của phát triển kinh tế đến văn hóa, xã hội + Năng lực điều chỉnh hành vi: chủ động thực hiện các hành vi nhằm phát huy mặt tích cực hạn chế tiêu cực của phát triển kinh tế đến văn hóa xã hội. + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Biết đánh giá một số biện pháp và chính sách đang áp dụng trong thực tế xã hội nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến kinh tế, văn hoá, xã hội. 3. Về phẩm chất - Rèn luyện được tính chăm chỉ, trung thực và có trách nhiệm trong việc tham gia các hoạt động văn hóa, xã hội trước tác động của phát triển kinh tế. - Thể hiện được tinh thần yêu nước, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam tươi đẹp.
2	Chuyên đề 2: Một số vấn đề về Luật Doanh nghiệp	10	1. Về kiến thức. - Nêu được khái niệm Luật Doanh nghiệp và nội dung cơ bản của Luật Doanh nghiệp. - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm các quy định của Luật Doanh nghiệp. 2. Về năng lực - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến các nguyên tắc cơ bản của Luật Doanh nghiệp. - Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá, tham gia tranh luận được một số vấn đề đơn giản thường gặp trong đời sống liên quan đến Luật Doanh nghiệp. + Năng lực phát triển bản thân: Tích cực, chủ động vận động người khác thực hiện đúng Luật Doanh nghiệp; phê phán các hành vi vi phạm Luật Doanh nghiệp.

			3. Về phẩm chất - Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện Luật Doanh nghiệp và nội dung cơ bản của Luật Doanh nghiệp. - Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các nội dung cơ bản của Luật Doanh nghiệp.
3	Chuyên đề 3: Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế	15	1. Về kiến thức. - Bước đầu phân tích được những cơ hội và thách thức đối với Việt Nam trong hội nhập kinh tế quốc tế. - Nêu được đường lối, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng và Nhà nước ta. - Nêu được những thành tựu và hạn chế trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam và một số biện pháp và chính sách đang áp dụng trong thực tế nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến kinh tế, văn hoá, xã hội trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. - Trình bày được khái niệm công dân toàn cầu và các vấn đề hợp tác quốc tế, giải quyết xung đột quốc tế về kinh tế trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế. 2. Về năng lực - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến những cơ hội và thách thức đối với Việt Nam trong hội nhập kinh tế quốc tế. + Năng lực điều chỉnh hành vi: đồng tình, ủng hộ đường lối, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng và Nhà nước ta. + Năng lực phát triển bản thân: thực hiện được và vận động mọi người thực hiện đường lối, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng và Nhà nước ta.. 3. Về phẩm chất - Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện đường lối, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng và Nhà nước ta.. - Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng và Nhà nước ta..

2.3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa kỳ 1	45 phút	Tuần 9	1. Kiến thức: - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học học kỳ I lớp 12; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để	Theo cấu trúc đề minh họa 2025 do

		không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác, 2. Năng lực <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này 2. Phẩm chất: <i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao <i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. <i>Chăm chỉ:</i> Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra	Bộ giáo dục ban hành
Cuối kỳ 1	45 phút	1. Kiến thức - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong học kỳ I lớp 12; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác, - HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình. 2. Năng lực <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này 3. Phẩm chất:	Theo cấu trúc đề minh họa 2025 do Bộ giáo dục ban hành

			Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.	
Giữa kỳ 2	45 phút	Tuần 27	1. Kiến thức: - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ II lớp 12; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân. 2. Năng lực <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hành vi thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, phê phán những hành vi vi phạm <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân, vận dụng những quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy định của pháp luật để hoàn thiện bản thân mình 3. Phẩm chất: Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến	Theo cấu trúc đề minh họa 2025 do Bộ giáo dục ban hành
Cuối kỳ 2	45 phút	Tuần 35	1. Kiến thức - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học học kỳ II lớp 12; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. 2. Phẩm chất: Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao	Theo cấu trúc đề minh họa 2025 do Bộ giáo dục ban hành



			Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra. 3. Năng lực <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hành vi thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, phê phán những hành vi vi phạm <i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân, vận dụng những quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy định của pháp luật để hoàn thiện bản thân mình	
--	--	--	---	--

3. Các nội dung khác:

- Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học
- Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường
- Tập huấn chuyên môn theo kế hoạch của Sở GD
- Đăng kí danh hiệu thi đua: Tổ lao động xuất sắc.
- Bồi dưỡng học sinh giỏi theo Kế hoạch nhà trường

II. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2024-2025

1. Khối lớp: 12; Số học sinh: 116

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Tìm hiểu tác động xã hội từ việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn sinh sống	- Nêu được một số chính sách an sinh xã hội tại địa phương. - Nhận biết được ý nghĩa của việc thực hiện được một số chính sách an sinh xã hội tại địa phương. - Tích cực tham gia các hoạt động góp phần thực hiện tốt được một số chính sách an sinh xã hội tại địa phương.	3	Tuần 11 tháng 11 năm 2024 (Tổ chức cho hs đến một địa điểm nào đó để điều tra nắm bắt tình hình thực tế thực hiện chính sách	Sân trường/ Phòng nghe nhìn	Tổ trưởng, Nhóm trưởng bộ môn, Giáo viên giảng dạy	Ban giám hiệu, Đoàn TN, Giáo viên chủ nhiệm.	Cơ sở vật chất, loa, máy tính, mic, máy chiếu, bộ tranh ảnh liên quan

				an sinh xh)				
2	Tìm hiểu việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế ở địa phương	- Nêu được tình hình kinh doanh trên địa bàn tại địa phương - Nhận biết được những quy định của pháp luật trong việc thực hiện kinh doanh và nộp thuế - Tham gia tuyên truyền việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế tại địa phương	3	Tuần 25 tháng 03 năm 2025	Sân trường/Phòng nghe nhìn	Tổ trưởng, Nhóm trưởng bộ môn, Giáo viên giảng dạy	Ban giám hiệu. Đoàn TN, Giáo viên chủ nhiệm.	Cơ sở vật chất, loa, máy tính, mic, máy chiếu, bộ tranh ảnh liên quan

(2) Yêu cầu (mức độ) cần đạt của hoạt động giáo dục đối với các đối tượng tham gia.

(3) Số tiết được sử dụng để thực hiện hoạt động.

(4) Thời điểm thực hiện hoạt động (tuần/tháng/năm).

(5) Địa điểm tổ chức hoạt động (phòng thí nghiệm, thực hành, phòng đa năng, sân chơi, bãi tập, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản, tại thực địa...).

(6) Đơn vị, cá nhân chủ trì tổ chức hoạt động.

(7) Đơn vị, cá nhân phối hợp tổ chức hoạt động.

(8) Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học liệu...



Trần Văn Nghĩa

Đông Giang, ngày 30 tháng 8 năm 2024

TỔ TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Minh Sơn



